

Số: /PA-GPMB

Triệu Sơn, ngày tháng 6 năm 2021

PHƯƠNG ÁN

**Bồi thường, hỗ trợ GPMB dự án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500
khu dân cư mới, xã An Nông, huyện Triệu Sơn**

Căn cứ Luật Đất đai 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường: số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa: số 3162/2014/QĐ-UBND ngày 26/9/2014 về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh; số 473/2017/QĐ-UBND ngày 14/2/2017 về việc quy định mức trích, mức chi cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh; số 22/2018/QĐ-UBND ngày 10/7/2018 về việc ban hành Quy định về thực hiện trình tự, thủ tục quyết định chủ trương đầu tư, chấp thuận địa điểm đầu tư; giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh; số 11/2020/QĐ-UBND ngày 20/3/2020 về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại cây trồng, vật nuôi làm cơ sở xác định giá trị bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa và Quy định việc xác định giá trị bồi thường; số 08/2021/QĐ-UBND ngày 20/5/2021 sửa đổi tên gọi và một số điều của Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 20/3/2020 của UBND tỉnh và Quy định việc xác định giá trị bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi ban hành kèm theo Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 20/3/2020 của UBND tỉnh; số 44/2019/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 quy định bảng giá các loại đất thời kỳ 2020-2024 trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 3922/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc chấp thuận cho phép các công trình, dự án thực hiện trong năm 2020, cập nhập vào kế hoạch sử dụng đất năm 2021, huyện Triệu Sơn;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND huyện Triệu Sơn: số 9486/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 về việc phê duyệt mặt bằng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư mới, xã An Nông, huyện Triệu Sơn; số 9736/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 về việc thành lập Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái

định cư GPMB dự án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 điểm dân cư mới, xã An Nông, huyện Triệu Sơn;

Căn cứ số liệu kiểm kê, dự toán bồi thường GPMB và phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB dự án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư mới, xã An Nông, huyện Triệu Sơn do Hội đồng GPMB lập;

Hội đồng BTGPMB lập phương án bồi thường GPMB dự án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư mới, xã An Nông, huyện Triệu Sơn cụ thể các nội dung như sau:

1. Đối tượng: Các hộ gia đình, cá nhân có đất, vật kiến trúc, cây cối, hoa màu bị ảnh hưởng bởi dự án.

- Tổng số hộ bị ảnh hưởng: 41 hộ gia đình, cá nhân và 01 tổ chức.
- Số hộ có đất bị thu hồi: 41 hộ gia đình, cá nhân.
- Số hộ phải bố trí tái định cư: **Không**.
- Số lượng mô mã phải di chuyển: **Không**.

2. Tổng diện tích đất thu hồi: 34.810,5 m² đất, trong đó đất trồng lúa (LUC): 33.381,0 m², đất giao thông (DGT): 915, 3 m² và đất thủy lợi (DTL): 514,2 m².

3. Phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng

3.1. Bồi thường hỗ trợ về đất:

- Người bị thu hồi đất đang sử dụng vào mục đích nào thì được bồi thường, hỗ trợ một lần bằng giá trị quyền sử dụng đất (bằng tiền) tại thời điểm có quyết định thu hồi.

- Hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường, hỗ trợ bằng 1 (một).
- Vị trí các thửa đất bồi thường, hỗ trợ: Vị trí 1.

- Đơn giá bồi thường, hỗ trợ: Áp dụng các Quyết định của UBND tỉnh: số 44/2019/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 về việc quy định bảng giá đất thời kỳ 2020- 2024 trên địa bàn tỉnh, số 5653/QĐ-UBND ngày 30/01/2020 về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2021 trên địa bàn tỉnh.

- Đối với đất trồng lúa giá đất bồi thường: 40.000đ/1 m².

3.2. Bồi thường, hỗ trợ cây cối, hoa màu trên đất: Áp dụng Quyết định: số 11/2020/QĐ-UBND ngày 20/03/2020 của UBND tỉnh; số 08/2021/QĐ-UBND ngày 20/5/2021 sửa đổi tên gọi và một số điều của Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 20/3/2020 của UBND tỉnh và Quy định việc xác định giá trị bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi ban hành kèm theo Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 20/3/2020 của UBND tỉnh.

- Bồi thường Lúa: Đối với các hộ bị thu hồi đất trồng Lúa, thì ngoài việc được bồi thường, hỗ trợ về đất theo quy định, còn được bồi thường 1 vụ Lúa, đơn giá bồi thường: 5.000đ/m².

3.3. Các chính sách hỗ trợ: Áp dụng Quyết định số 3162/2014/QĐ-UBND ngày 26/9/2014 của UBND tỉnh; cụ thể như sau:

- Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm: Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp khi Nhà nước thu hồi đất ngoài việc bồi thường bằng tiền 40.000đ/1m² còn được hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm với mức hỗ trợ bằng tiền bằng 1,5 lần giá đất nông nghiệp đối với toàn bộ diện tích đất nông nghiệp thu hồi (40.000 x 1,5 = 60.000đ/1m²).

- Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất: Các hộ bị thu hồi từ 30% đến 70% diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng thì được hỗ trợ ổn định đời sống trong thời gian 6 tháng; các hộ bị thu hồi trên 70% diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng thì được hỗ trợ ổn định đời sống trong thời gian 12 tháng, mức hỗ trợ cho một khẩu nông nghiệp được tính bằng 30 kg gạo tẻ/khẩu/tháng theo giá trung bình thị trường là 10.000đ/kg.

4. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ GPMB: 3.876.209.100 (Ba tỷ, tám trăm bảy mươi sáu triệu, hai trăm linh chín nghìn, một trăm đồng).

Trong đó:

- Bồi thường, hỗ trợ về đất:	1.335.240.000 đồng;
- Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp:	2.002.860.000 đồng;
- Bồi thường cây cối hoa màu:	166.905.000 đồng;
- Hỗ trợ ổn định đời sống:	295.200.000 đồng;
- Chi phí thực hiện GPMB:	76.004.100 đồng.

(Chi tiết có biểu tổng hợp kèm theo)

5. Nguồn kinh phí: Từ nguồn kinh phí GPMB của dự án.

6. Tiến độ thực hiện: Quý II, năm 2021.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND huyện;
- Các phòng, đơn vị liên quan;
- UBND xã An Nông;
- Lưu: VT, HDGPMB.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BTGPMB

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Lê Phú Quốc**